

Số: 235/QĐ-CDYT

Tiền Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển hệ cao đẳng, hệ trung cấp
Kỳ tuyển sinh năm học 2021 - 2022**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG

Căn cứ Quyết định số 5984/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-CDYT ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 151a/QĐ-CDYT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về việc ban hành Quy chế tuyển sinh Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 127a/KH-CDYT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về Kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022;

Căn cứ Biên bản số 627/BB-CDYT ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc họp Hội đồng tuyển sinh năm học 2021 - 2022, xét kết quả tuyển sinh;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh năm học 2021 - 2022 của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển kỳ tuyển sinh năm học 2021 - 2022, hệ cao đẳng và hệ trung cấp cho 414 thí sinh, gồm các ngành đào tạo như sau:

- | | |
|------------------------|--------------|
| - Cao đẳng: | 351 thí sinh |
| + Dược sĩ cao đẳng: | 230 thí sinh |
| + Điều dưỡng cao đẳng: | 116 thí sinh |
| + Hộ sinh cao đẳng: | 05 thí sinh |
| - Trung cấp: | 63 thí sinh |
| + Dược sĩ trung cấp: | 16 thí sinh |
| + Y sĩ: | 47 thí sinh |

(Có danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo)

Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển theo danh sách hoàn thành thủ tục nhập học theo thời gian quy định của Hội đồng tuyển sinh Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang.

Điều 3. Trưởng các phòng Tổ chức - Hành chính, Đào tạo - Nghiên cứu khoa học, Công tác Học sinh - Sinh viên, Tài chính - Kế toán, các phòng/khoa khác có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT. 

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Minh Đức 

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG NĂM HỌC 2021-2022
(kèm theo Quyết định số 235/QĐ-CDYT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
Ngành: Dược sĩ, trình độ cao đẳng chính quy: 137 thí sinh						
1	Trần Thuận	An	Nam	15/10/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
2	Phạm Quế	Anh	Nữ	29/7/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
3	Nguyễn Thị Cẩm	Châu	Nữ	10/9/2003	Gò Công Tây, Tiền Giang	
4	Lê Kim Hoàng	Châu	Nữ	23/05/2001	Tiền Giang	
5	Đỗ Thị Kim	Chi	Nữ	01/4/2003	Gò Công Đông, Tiền Giang	
6	Nguyễn Thị Trúc	Đào	Nữ	31/03/2003	Tiền Giang	
7	Phạm Phương	Đào	Nữ	07/03/2003	Tiền Giang	
8	Huỳnh Khả	Doanh	Nữ	09/10/2002	Mỹ Tho, Tiền Giang	
9	Trần Thị Quý	Đông	Nữ	08/06/2001	Ba Tri, Bến Tre	
10	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	Nữ	10/06/2003	TX Gò Công, Tiền Giang	
11	Lê Võ Đức	Duy	Nam	10/07/2002	TP Hồ Chí Minh	
12	Lâm Thúy	Duy	Nữ	28/11/2003	Bến Tre	
13	Nguyễn Dương	Duy	Nam	02/4/1992	Bến Tre	
14	Nguyễn Lê Thị Huỳnh	Giao	Nữ	14/07/2003	Tiền Giang	
15	Huỳnh Thị Ngọc	Giàu	Nữ	27/9/2003	Tiền Giang	
16	Nguyễn Ngọc Mỹ	Hải	Nữ	14/12/2002	Mỹ Tho, Tiền Giang	
17	Trần Thị Ngọc	Hân	Nữ	13/8/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
18	Trương Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	10/12/2003	Tiền Giang	
19	Ung Nguyễn Diễm	Hằng	Nữ	03/01/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
20	Phạm Lê Thái	Hằng	Nữ	27/12/2003	Bến Tre	
21	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	19/11/2003	Tiền Giang	
22	Võ Minh	Hào	Nam	18/07/1998	Long An	
23	Đặng Gia	Hòa	Nam	14/08/2003	Tiền Giang	
24	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	Nữ	11/01/2000	Cái Bè, Tiền Giang	
25	Trần Quan	Hưng	Nam	27/7/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
26	Nguyễn Thị Hồng	Hương	Nữ	19/9/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
27	Lê Thị Thu	Hương	Nữ	07/01/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
28	Nguyễn Lê Cẩm	Hương	Nữ	05/11/2003	Long An	
29	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	15/10/2003	Tiền Giang	
30	Nguyễn Minh	Khang	Nam	24/11/2003	Bình Đại, Bến Tre	
31	Trần Duy	Khang	Nam	27/10/2002	Cà Mau	
32	Võ Mai Kiều	Khanh	Nữ	20/8/2003	Long An	
33	Lê Duy	Khánh	Nam	22/10/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
34	Hồ Thị Yến	Khoa	Nữ	28/5/2003	Ba Tri, Bến Tre	

BAN NHẬN

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
35	Nguyễn Tuấn	Khôi	Nữ	16/02/2003	Gò Công Tây, Tiền Giang	
36	Huỳnh Tuấn	Kiệt	Nam	14/02/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
37	Võ Ngọc	Kthy	Nữ	23/11/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
38	Nguyễn Ngọc Gia	Kỳ	Nữ	09/09/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
39	Huỳnh Gia	Linh	Nữ	26/10/2003	Tiền Giang	
40	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	04/11/2003	Tiền Giang	
41	Nguyễn Thị Diễm	Ly	Nữ	15/4/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
42	Huỳnh Xuân	Mai	Nữ	22/02/2003	Tiền Giang	
43	Phạm Hoàng Ngọc	Mai	Nữ	03/03/2002	Mỹ Tho, Tiền Giang	
44	Lê Hoàng Minh	Mẫn	Nữ	21/03/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
45	Huỳnh Trần Diễm	My	Nữ	26/11/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
46	Nguyễn Liên Thảo	My	Nữ	05/8/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
47	Phạm Thị Diễm	My	Nữ	11/11/2003	Tiền Giang	
48	Võ Hồ Trung	Nam	Nam	01/01/2003	Thừa Thiên Huế	
49	Võ Thị Ngọc	Nga	Nữ	24/01/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
50	Bùi Thị Ngọc	Ngân	Nữ	06/5/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
51	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	16/9/2003	Cái Bè	
52	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	03/02/2003	TX Cai Lậy, Tiền Giang	
53	Lưu Kim	Ngân	Nữ	22/10/2003	TX Cai Lậy, Tiền Giang	
54	Phan Trần Hữu	Nghị	Nam	15/12/2003	Gò Công Tây, Tiền Giang	
55	Phạm Huỳnh Như	Ngọc	Nữ	30/5/2003	Bến Tre	
56	Lê Nguyễn Yến	Ngọc	Nữ	25/7/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
57	Đặng Thị Như	Ngọc	Nữ	17/09/2003	Thạnh Phú, Bến Tre	
58	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	10/12/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
59	Võ Dương Hạnh	Nguyên	Nữ	10/12/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
60	Châu Thị Thảo	Nguyên	Nữ	28/9/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
61	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nữ	10/3/1998	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
62	Nguyễn Thanh	Nhã	Nam	07/7/2003	Tiền Giang	
63	Nguyễn Thanh	Nhàn	Nam	04/5/2003	Tân Thạnh, Long An	
64	Lê Thị Hạnh	Nhi	Nữ	17/10/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
65	Ung Thị Yến	Nhi	Nữ	21/5/2003	Vĩnh Long	
66	Nguyễn Hoàng Ngọc	Nhi	Nữ	15/01/2003	TP Hồ Chí Minh	
67	Phạm Thị Yến	Nhi	Nữ	27/04/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
68	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	11/11/2003	TX Cai Lậy, Tiền Giang	
69	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	30/08/2003	Tiền Giang	
70	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/03/2003	Tiền Giang	
71	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	27/10/2003	Tiền Giang	
72	Nguyễn Thị Tú	Oanh	Nữ	09/11/2003	Đồng Tháp	
73	Phạm Ngọc Hùng	Phát	Nam	01/01/2001	Gò Công Tây, Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
74	Nguyễn Thành	Phát	Nam	01/01/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
75	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	13/10/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
76	Mai Quốc	Phong	Nam	17/12/2003	Thạnh Phú, Bến Tre	
77	Trần Nguyễn Mỹ	Phương	Nữ	17/8/2003	TX Cai Lậy, Tiền Giang	
78	Trần Nhựt	Quang	Nam	08/02/1992	Mỹ Tho, Tiền Giang	
79	Lê Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/5/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
80	Lê Thị Tố	Quyên	Nữ	23/06/2003	Tiền Giang	
81	Phan Thị Phương	Quyên	Nữ	08/05/2003	Tiền Giang	
82	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh	Nữ	02/6/2003	TP Hồ Chí Minh	
83	Phan Lê Ái	Quỳnh	Nữ	04/04/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
84	Trần Ngô Lĩnh	Sơn	Nam	09/10/1989	Châu Thành, Long An	
85	Võ Dương Minh	Tài	Nam	08/04/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
86	Lê Quốc	Thái	Nam	13/09/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
87	Tô Đình	Thái	Nam	01/12/2003	Tiền Giang	
88	Phan Triệu Vy	Thanh	Nữ	30/4/2003	Long An	
89	Giang Thị Thanh	Thảo	Nữ	17/4/2003	Bình Đại, Bến Tre	
90	Tạ Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	29/9/2003	TP Hồ Chí Minh	
91	Trần Ngọc	Thảo	Nữ	28/11/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
92	Lê Phương Uyên	Thảo	Nữ	25/12/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
93	Võ Xuân	Thi	Nữ	23/10/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
94	Trần Thị Anh	Thi	Nữ	18/03/2002	Tiền Giang	
95	Phạm Hiếu	Thịnh	Nam	24/12/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
96	Nguyễn Minh	Thoại	Nam	17/02/2003	Gò Công Đông, Tiền Giang	
97	Trần Thị Nguyệt	Thu	Nữ	21/12/2003	TX Gò Công, Tiền Giang	
98	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	26/12/2003	Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	
99	Mai Thị Anh	Thư	Nữ	31/10/2001	Gò Công Đông, Tiền Giang	
100	Tiền Ngọc Minh	Thy	Nữ	18/5/2003	Tiền Giang	
101	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/8/2003	Tiền Giang	
102	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	23/3/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
103	Bào Văn Thanh	Tiến	Nữ	29/12/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
104	Lưu Kim	Tiền	Nữ	25/11/2003	Tiền Giang	
105	Nguyễn Trung	Tín	Nam	03/11/2003	TP. Mỹ Tho, TG	
106	Bùi Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	20/5/2003	Tiền Giang	
107	Nguyễn Thị Mỹ	Trân	Nữ	13/10/2002	Bến Tre	
108	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	23/5/2003	Tiền Giang	
109	Văn Thùy	Trang	Nữ	19/7/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
110	Mai Lê Diễm	Trinh	Nữ	19/5/2003	Tiền Giang	
111	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	28/01/2003	Tiền Giang	
112	Trần Huế	Trinh	Nữ	29/11/2003	Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
113	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/06/2003	TX Gò Công, Tiền Giang	
114	Phan Văn	Trường	Nam	23/6/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
115	Đặng Thị Thanh	Tú	Nữ	29/5/2003	Tiền Giang	
116	Trần Quang Thanh	Tú	Nam	10/11/1992	Châu Thành, Tiền Giang	
117	Võ Thanh	Tuấn	Nam	25/8/2002	Tiền Giang	
118	Nguyễn Lê Phương	Tường	Nữ	05/09/2003	Tiền Giang	
119	Lê Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	18/10/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
120	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	14/10/2002	Mỹ Tho, Tiền Giang	
121	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	16/01/2003	Gò Công Tây, Tiền Giang	
122	Phan Thảo	Vân	Nữ	13/12/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
123	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	01/6/2003	Bình Dương	
124	Bùi Thanh	Vi	Nữ	10/09/1999	TP Hồ Chí Minh	
125	Nguyễn Lâm	Vũ	Nam	16/01/2003	Tân Phước, Tiền Giang	
126	Đoàn Thị Thúy	Vy	Nữ	09/02/2003	Đồng Tháp	
127	Nguyễn Lê Ngọc	Vy	Nữ	17/11/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
128	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	21/8/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
129	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	23/04/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
130	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	23/06/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
131	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	19/06/2003	Tân An, Long An	
132	Phan Hồng Phương	Vy	Nữ	03/07/2003	TP Hồ Chí Minh	
133	Trần Ngọc Thúy	Vy	Nữ	20/09/2003	TX Gò Công, Tiền Giang	
134	Nguyễn Thị Huỳnh	Xuân	Nữ	15/3/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
135	Đặng Thị Kim	Xuyến	Nữ	23/08/2003	Tiền Giang	
136	Phạm Cao Kim	Yến	Nữ	18/11/2003	Tiền Giang	
137	Trần Đặng Kim	Yến	Nữ	12/04/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	

Điều dưỡng, trình độ cao đẳng chính qui: 104 thí sinh

1	Trần Thị Bình	An	Nữ	19/11/2001	Cai Lậy, Tiền Giang	
2	Trần Thu	An	Nữ	21/4/2003	Long An	
3	Trần Thị Thúy	An	Nữ	28/7/2003	Giồng Trôm, Bến Tre	
4	Nguyễn Văn	Ấu	Nam	26/7/2000	Cai Lậy, Tiền Giang	
5	Đặng Thị Mộng	Châu	Nữ	03/01/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
6	Lê Thị Hồng	Cúc	Nữ	15/11/2003	Tân An, Long An	
7	Trương Thị Kim	Cương	Nữ	02/3/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
8	Nguyễn Duy	Đức	Nam	16/02/1998	Gò Công Tây, Tiền Giang	
9	Trần Thị Mỹ	Dung	Nữ	18/10/2003	Tiền Giang	
10	Trần Thị Phương	Dung	Nữ	17/10/1992	Mỹ Tho, Tiền Giang	
11	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	21/7/2003	Tiền Giang	
12	Võ Đăng	Duy	Nam	04/01/1998	Mỹ Tho, Tiền Giang	
13	Ngô Thanh	Duy	Nam	07/9/2003	Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
14	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	19/6/1999	Bến Tre	
15	Nguyễn Võ Quốc	Duy	Nam	27/11/2003	TP Hồ Chí Minh	
16	Thái Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	02/6/2003	Tiền Giang	
17	Phan Đông	Giang	Nam	27/12/2003	Bến Tre	
18	Nguyễn Hà Cẩm	Giang	Nữ	27/11/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
19	Lai Ngọc	Hân	Nữ	22/12/2003	Tiền Giang	
20	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	01/11/2001	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
21	Nguyễn Đình Thanh	Hằng	Nữ	28/4/1989	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
22	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	15/11/2003	Tiền Giang	
23	Nguyễn Công	Hậu	Nam	27/5/1994	Châu Thành, Tiền Giang	
24	Nguyễn Hoàng Huỳnh	Hoa	Nữ	12/10/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
25	Đỗ Văn	Hóa	Nam	01/11/1998	Kiến Tường, Long An	
26	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	18/11/2003	Tiền Giang	
27	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	06/4/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
28	Nguyễn Huỳnh Thanh	Huyền	Nữ	04/8/2002	Cái Bè, Tiền Giang	
29	Huỳnh Lê Tấn	Khải	Nam	10/12/2003	Tiền Giang	
30	Huỳnh Thanh	Lâm	Nam	03/12/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
31	Huỳnh Thị Nhật	Lan	Nữ	09/11/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
32	Phan Thị Ngọc	Liên	Nữ	03/9/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
33	Đỗ Thị Mỹ	Linh	Nữ	29/10/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
34	Võ Nhật	Linh	Nam	29/6/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
35	Phan Hoài	Linh	Nam	02/01/2000	Tiền Giang	
36	Trương Thị Hồng	Linh	Nữ	20/3/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
37	Văn Thị Thanh	Loan	Nữ	26/5/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
38	Phan Thị Ngọc	Loan	Nữ	01/02/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
39	Phạm Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	01/02/2003	Tiền Giang	
40	Nguyễn Minh	Luân	Nam	26/11/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
41	Ngô Thị Tuyết	Mai	Nữ	03/8/2003	Tiền Giang	
42	Hồ Ngọc Phương	Mai	Nữ	16/9/2002	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
43	Trần Thị Tuyết	Mai	Nữ	09/02/2003	Tiền Giang	
44	Nguyễn Hải	My	Nữ	07/9/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
45	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	01/9/2003	Tiền Giang	
46	Trần Thị Diễm	My	Nữ	12/1/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
47	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	14/02/2003	Tiền Giang	
48	Nguyễn Mỹ Phương	Ngân	Nữ	22/11/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
49	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	29/9/2003	Tân An, Long An	
50	Lê Thị Thủy	Ngân	Nữ	01/01/2003	Tiền Giang	
51	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	21/8/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
52	Võ Thị Kim	Ngọc	Nữ	13/10/2003	Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
53	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	Nữ	18/4/2003	Tiền Giang	
54	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	24/4/2003	Vĩnh Long	
55	Hồ Tuyết	Nhi	Nữ	03/12/2003	TX Gò Công, Tiền Giang	
56	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	20/3/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
57	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	10/4/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
58	Vô Thị Hạnh	Nhi	Nữ	22/9/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
59	Nguyễn Bình Phương	Nhiên	Nữ	15/9/2003	Tiền Giang	
60	Đặng Ngọc Huỳnh	Như	Nữ	07/10/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
61	Phạm Ngọc	Như	Nữ	22/11/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
62	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	29/6/2003	Tiền Giang	
63	Trần Thị Thúy	Oanh	Nữ	23/11/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
64	Trần Tiến	Phát	Nam	30/5/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
65	Nguyễn Hồng	Phúc	Nữ	08/01/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
66	Phan Thị Tú	Quyên	Nữ	25/9/2003	Tiền Giang	
67	Trà Thị Quỳnh	Quyên	Nữ	04/01/2003	Tiền Giang	
68	Đoàn Thị Như	Quỳnh	Nữ	14/12/2003	Long An	
69	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	18/9/2003	Tiền Giang	
70	Bùi Thị Thùy	Tâm	Nữ	19/12/2003	Tân An, Long An	
71	Nguyễn Thị Trúc	Thanh	Nữ	06/02/2002	Châu Thành, Tiền Giang	
72	Nguyễn Võ Thị Hiếu	Thảo	Nữ	19/5/2003	Bến Tre	
73	Bùi Thị Phương	Thảo	Nữ	30/5/2003	Tiền Giang	
74	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	13/02/2001	Bến Tre	
75	Nguyễn Thị Tuyết	Thảo	Nữ	19/01/2003	Tiền Giang	
76	Trương Ngọc	Thi	Nữ	26/7/2003	Tiền Giang	
77	Nguyễn Thị Kiều	Thi	Nữ	07/10/2003	Tiền Giang	
78	Vô Thy	Thọ	Nữ	12/4/2003	Bến Tre	
79	Vô Nhật	Thông	Nam	20/5/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
80	Phan Thị Cẩm	Thu	Nữ	26/02/2003	Gò Công Đông, Tiền Giang	
81	Phùng Nguyễn Ánh	Thu	Nữ	27/12/2003	Tiền Giang	
82	Đỗ Hoàng Bích	Thư	Nữ	15/11/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
83	Huỳnh Thị Minh	Thư	Nữ	30/10/2003	Tiền Giang	
84	Nguyễn Hồng Anh	Thư	Nữ	29/8/2003	Tiền Giang	
85	Lê Thị Mỹ	Tiên	Nữ	16/7/2003	Bến Tre	
86	Trần Thanh	Tiên	Nữ	24/01/2003	Cái Bè, Tiền Giang	
87	Châu Thái	Toàn	Nam	30/12/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
88	Vô Thị Mai	Trâm	Nữ	07/6/2002	Mỹ Tho, Tiền Giang	
89	Đặng Huyền	Trân	Nữ	01/8/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
90	Đỗ Thị Bảo	Trân	Nữ	07/5/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
91	Nguyễn Minh	Trí	Nam	10/7/2003	Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
92	Võ Thị Mỹ	Trinh	Nữ	03/7/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
93	Phạm Thị Kim	Trong	Nữ	17/02/2003	Gò Công Đông, Tiền Giang	
94	Võ Hoàng	Tuấn	Nam	15/6/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
95	Đinh Thị Bích	Tuyền	Nữ	11/7/2003	Long An, Long An	
96	Trần Kim	Tuyết	Nữ	13/8/2001	Cai Lậy, Tiền Giang	
97	Mai Hữu	Văn	Nam	06/7/1996	Thạnh Phú, Bến Tre	
98	Hà Đỗ Tiểu	Vinh	Nam	07/6/2003	Gò Công Tây, Tiền Giang	
99	Nguyễn Trường	Vũ	Nam	11/04/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
100	Lê Nguyễn Quốc	Vương	Nam	21/11/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
101	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	21/4/2003	Tiền Giang	
102	Lê Nguyễn Như	Ý	Nữ	30/7/2003	Tây Hòa, Phú Yên	
103	Đoàn Phi	Yến	Nữ	25/12/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
104	Phan Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	22/02/2003	Tiền Giang	

Ngành Dược sĩ, trình độ cao đẳng liên thông từ trung cấp: 19 thí sinh

1	Mai Hoàng	Anh	Nữ	02/7/1981	Châu Thành, Tiền Giang	
2	Võ Thị Ngọc	Cầm	Nữ	30/11/1990	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
3	Lê Ngọc Cầm	Chi	Nữ	28/10/1989	Chợ Gạo, Tiền Giang	
4	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	09/10/1983	Mộc Hoá, Long An	
5	Nguyễn Thị Xuân	Diệu	Nữ	25/8/1992	Tiền Giang	
6	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	Nữ	29/4/1996	Gò Công Tây, Tiền Giang	
7	Trương Quế	Hương	Nữ	02/10/1989	Tiền Giang	
8	Đoàn Quốc	Khánh	Nam	28/02/1994	Bến Tre	
9	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	22/11/1991	Tân Phước, Tiền Giang	
10	Trần Thị	May	Nữ	29/11/1988	Châu Thành, Tiền Giang	
11	Võ Thị Thuý	My	Nữ	14/3/1995	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
12	Nguyễn Thị Thu	Nga	Nữ	09/6/1985	Châu Thành, Tiền Giang	
13	Lê Hồng	Ngọc	Nữ	27/5/1985	Châu Thành, Tiền Giang	
14	Lê Quốc	Thái	Nam	08/6/1994	Châu Thành, Tiền Giang	
15	Đoàn Cường	Thịnh	Nam	24/9/1997	Tiền Giang	
16	Phan Anh	Thơ	Nam	23/10/1988	Chợ Gạo, Tiền Giang	
17	Trần Thị Ngọc	Trang	Nữ	11/01/1985	Châu Thành, Tiền Giang	
18	Võ Thị Cầm	Vân	Nữ	22/7/1991	Châu Thành, Tiền Giang	
19	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	Nữ	28/5/1993	Cái Bè, Tiền Giang	

Ngành Điều dưỡng, trình độ liên thông từ trung cấp: 12 thí sinh

1	Đoàn Hữu	Cường	Nam	07/12/1993	Bình Đại, Bến Tre	
2	Phạm Hoàng	Đăng	Nam	03/3/1992	Gò Công Đông, Tiền Giang	
3	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	07/6/1994	Bình Đại, Bến Tre	
4	Nguyễn Thị Mộng	Huỳnh	Nữ	11/11/1994	Ba Tri, Bến Tre	
5	Bùi Thị Ánh	Mai	Nữ	11/8/1989	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
6	Đoàn Thị Trúc	Mai	Nữ	25/12/1991	Gò Công Đông, Tiền Giang	
7	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	30/9/1995	Cai Lậy, Tiền Giang	
8	Đặng Thị Kim	Ngân	Nữ	22/11/1991	Châu Thành, Tiền Giang	
9	Huỳnh Anh	Thuận	Nam	20/6/1995	Bình Đại, Bến Tre	
10	Nguyễn Xuân	Thủy	Nữ	23/8/2001	Bến Tre	
11	Nguyễn Thị Kim	Tuyển	Nữ	21/02/1990	Châu Thành, Long An	
12	Bùi Thị Thanh	Tuyền	Nữ	14/4/1991	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	

Ngành Hộ sinh, trình độ liên thông từ trung cấp: 05 thí sinh

1	Huỳnh Thị Bích	Châu	Nữ	03/01/1990	Chợ Gạo, Tiền Giang	
2	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	24/5/1989	Cai Lậy, Tiền Giang	
3	Phạm Thị Ngọc	Thu	Nữ	04/02/1986	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
4	Đinh Thị Minh	Thư	Nữ	15/9/1992	TX Cai Lậy, Tiền Giang	
5	Huỳnh Thị	Tươi	Nữ	01/01/1989	Cái Bè, Tiền Giang	

Ngành Dược sĩ, trình độ cao đẳng liên thông văn bằng 2: 74 thí sinh

1	Nguyễn Thị Thái	An	Nữ	10/5/1995	Bến Tre	
2	Nguyễn Nhật	Anh	Nam	28/02/1996	Tiền Giang	
3	Lê Nguyễn Việt	Anh	Nữ	13/4/1993	Chợ Gạo, Tiền Giang	
4	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	21/3/1988	Bến Tre	
5	Nguyễn Thị Mộng	Bình	Nữ	05/11/1995	Chợ Gạo, Tiền Giang	
6	Quang Ngọc Kim	Chi	Nữ	16/10/1994	Tiền Giang	
7	Trần Thị Kim	Cương	Nữ	01/11/1992	Tiền Giang	
8	Mai Thị Ngọc	Diễm	Nữ	01/05/1989	Mỏ Cày, Bến Tre	
9	Trần Trọng	Đức	Nam	01/03/1993	Cai Lậy, Tiền Giang	
10	Lê Ngọc Bảo	Hân	Nữ	05/5/1996	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
11	Phạm Thúy	Hằng	Nữ	15/01/1982	Cai Lậy, Tiền Giang	
12	Đặng Thanh	Hằng	Nữ	25/10/1997	Mỹ Tho, Tiền Giang	
13	Trương Thanh	Hiếu	Nữ	31/01/1989	Cai Lậy, Tiền Giang	
14	Ngô Thị	Hoa	Nữ	06/11/1985	Châu Thành, Tiền Giang	
15	Bùi Thị Thanh	Hoài	Nữ	03/06/1987	Bến Cát, Bình Dương	
16	Lê Thị Ngọc	Huệ	Nữ	11/8/1988	Tiền Giang	
17	Lê Trung	Hưng	Nam	29/6/1987	Gò Công Tây, Tiền Giang	
18	Phan Thị Xuân	Hương	Nữ	12/9/1981	Tiền Giang	
19	Nguyễn Ngọc Lan	Hương	Nữ	02/03/1989	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
20	Trần Hữu Gia	Khánh	Nam	29/05/1998	Cai Lậy, Tiền Giang	
21	Nguyễn Đoàn Phương	Kiều	Nữ	15/8/1990	Gò Công Đông, Tiền Giang	
22	Vương Mỹ	Lệ	Nữ	23/01/1985	Cái Bè, Tiền Giang	
23	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	27/01/1989	Bến Tre	
24	Phạm Thị Yến	Linh	Nữ	30/11/1997	Bến Tre	
25	Võ Thanh Bảo	Lộc	Nữ	14/12/1995	Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
26	Lê Thị Trúc	Ly	Nữ	30/04/1990	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre	
27	Nguyễn Ngọc	Mai	Nữ	25/4/1995	Cần Đước, Long An	
28	Trương Hoàng	Nam	Nam	15/02/1991	Tiền Giang	
29	Lê Trọng	Nghĩa	Nam	31/03/1984	Tiền Giang	
30	Huỳnh Thị	Ngoãn	Nữ	01/01/1989	Châu Thành, Tiền Giang	
31	Võ Thị	Nguyệt	Nữ	10/12/1992	Cái Bè, Tiền Giang	
32	Trương Thị Ngọc	Nhi	Nữ	22/9/2000	Cai Lậy, Tiền Giang	
33	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	29/03/1994	Cai Lậy, Tiền Giang	
34	Trần Thị Cẩm	Nhung	Nữ	19/8/1995	Cai Lậy, Tiền Giang	
35	Trần Thị Hoàng	Oanh	Nữ	13/9/1984	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
36	Dương Thanh	Phong	Nam	29/08/1978	Cai Lậy, Tiền Giang	
37	Trương Hoàng	Phong	Nam	12/10/1978	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
38	Lê Việt	Phương	Nam	25/06/1981	Tiền Giang	
39	Hồ Thị	Phượng	Nữ	16/10/1985	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre	
40	Trần Hoàng	Phượng	Nữ	27/11/1991	Châu Thành, Tiền Giang	
41	Đào Thị Thuý	Quyên	Nữ	02/10/1996	Long An	
42	Trần Thị Thanh	Tâm	Nữ	08/02/1987	Ba Tri, Bến Tre	
43	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	12/7/1985	TX Gò Công, Tiền Giang	
44	Nguyễn Ngọc Đan	Thanh	Nữ	16/11/1995	Tiền Giang	
45	Nguyễn Thị Như	Thảo	Nữ	03/01/1981	Châu Thành, Tiền Giang	
46	Phan Quang	Thiện	Nam	14/03/1993	Tiền Giang	
47	Nguyễn Anh	Thơ	Nữ	21/4/1984	Tiền Giang	
48	Nguyễn Thị Ngọc	Thơ	Nữ	02/5/1994	Bến Tre	
49	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	22/3/1993	Cái Bè, Tiền Giang	
50	Lê Thị Hương	Thu	Nữ	23/09/1991	Như Thanh, Thanh Hóa	
51	Võ Thị Lệ	Thu	Nữ	06/12/1986	Chợ Gạo, Tiền Giang	
52	Đỗ Minh	Thuận	Nam	03/02/1990	Tiền Giang	
53	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Nữ	14/12/1979	Gò Công Đông, Tiền Giang	
54	Võ Thị Bích	Thủy	Nữ	14/01/1989	Cai Lậy, Tiền Giang	
55	Phan Diễm	Thy	Nữ	11/09/1995	Bến Tre	
56	Tô Thị Mỹ	Tiên	Nữ	27/04/1993	BVĐK Tiền Giang	
57	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	Nữ	05/10/1994	Bến Tre	
58	Nguyễn Xuân	Tín	Nam	06/3/1987	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre	
59	Cao Thị Diễm	Trâm	Nữ	25/10/1984	Gò Công Tây, Tiền Giang	
60	Phạm Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	06/10/1996	Chợ Gạo, Tiền Giang	
61	Lê Quang	Trạng	Nam	25/10/1991	Ba Tri, Bến Tre	
62	Đặng Minh	Trí	Nam	14/10/1994	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
63	Lê Bá	Trị	Nam	03/5/1983	Cai Lậy, Tiền Giang	
64	Trần Thị Tú	Trinh	Nữ	23/12/1989	Chợ Gạo, Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
65	Bùi Thanh	Trúc	Nữ	27/6/1996	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
66	Võ Thị Cẩm	Tú	Nữ	02/9/1995	Ba Tri, Bến Tre	
67	Nguyễn Thị Anh	Tuyền	Nữ	11/02/1983	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
68	Phan Thị Mộng	Tuyền	Nữ	14/6/1982	Giồng Trôm, Bến Tre	
69	Trần Thị Tuyết	Vân	Nữ	17/7/1994	Tiền Giang	
70	Huỳnh Nguyên	Vi	Nam	01/01/1991	Tiền Giang	
71	Đoàn Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	04/08/1984	Gò Công Đông, Tiền Giang	
72	Đoàn Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	24/10/1987	Gò Công Đông, Tiền Giang	
73	Lê Thị Hồng	Yến	Nữ	10/10/1979	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
74	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	01/10/1994	Tiền Giang	

Ngành Y sĩ, trình độ trung cấp chính quy: 31 thí sinh

1	Lê Thanh Tuấn	An	Nam	06/03/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
2	Nguyễn Duy	Anh	Nam	23/10/2001	Châu Thành, Tiền Giang	
3	Nguyễn Thành	Chung	Nữ	09/7/2003	Bến Tre	
4	Phạm Thị Huyền	Giao	Nữ	09/10/2003	Bến Tre	
5	Hồ Ngọc	Giềng	Nữ	26/10/2003	Bến Tre	
6	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	09/9/2003	Mỏ Cày, Bến Tre	
7	Đồng Thị Hiếu	Hạnh	Nữ	05/4/2003	Bến Tre	
8	Nguyễn Kim	Khánh	Nữ	01/01/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
9	Tạ Thị Diễm	Kiều	Nữ	03/7/2001	Tiền giang	
10	Nguyễn Thành	Luân	Nam	11/10/2003	Tiền Giang	
11	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	16/11/2003	Châu Thành, tiền Giang	
12	Huỳnh Minh	Ngọc	Nữ	22/6/1999	Mỹ Tho, Tiền Giang	
13	Phạm Phương	Nhi	Nữ	25/11/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
14	Trần Văn	Phát	Nữ	23/9/1997		
15	Phan Văn	Phước	Nam	17/9/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
16	Nguyễn Hữu	Phương	Nam	16/12/1996	Nghệ An	
17	Trương Thị Yến	Phương	Nữ	10/3/2003	Tiền Giang	
18	Đỗ Nguyễn Kim	Phượng	Nữ	11/11/2003	Châu Thành, Tiền Giang	
19	Nguyễn Thị Hồng	Quế	Nữ	15/8/1989	Đại Lộc, Quảng Nam	
20	Nguyễn Đoàn Phương	Quyên	Nữ	02/10/2003	Chợ Gạo, Tiền Giang	
21	Đặng Thị Kim	Thắm	Nữ	29/12/2003	Tiền Giang	
22	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	07/11/2002	Tiền Giang	
23	Trần Anh	Thi	Nam	16/8/2003	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
24	Nguyễn Tấn	Thông	Nam	23/5/1997	Tiền Giang	
25	Nguyễn Ngọc Phương	Trâm	Nữ	05/5/2003	Cai Lậy, Tiền Giang	
26	Đỗ Thị Xuân	Trúc	Nữ	29/02/2000	Bình Đại, Bến Tre	
27	Hồ Duy Thanh	Trúc	Nam	14/3/2003	Tiền Giang	
28	Trần Thị Minh	Tú	Nữ	17/4/2003	Cai lậy, Tiền Giang	

TT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
29	Hồ Thảo	Uyên	Nữ	24/12/2003	Bến Tre	
30	Phan Lê Tường	Vy	Nữ	16/6/2003	Mỹ Tho, Tiền Giang	
31	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	04/12/1993	Ninh Hải, Ninh Thuận	

Ngành Dược sĩ, trình độ trung cấp văn bằng 2: 16 thí sinh

1	Lê Xuân	Bách	Nam	06/4/1989	Gò Công Tây, Tiền Giang	
2	Lê Thị	Đào	Nữ	08/3/1992	Trảng Bàng, Tây Ninh	
3	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	05/9/1977	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
4	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	30/3/1994	Chợ Gạo, Tiền Giang	
5	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	07/11/1994	Tiền Giang	
6	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	06/9/1990	Cai Lậy, Tiền Giang	
7	Võ Thị Hồng	Ngân	Nữ	04/4/1991	Ba Tri, Bến Tre	
8	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	12/4/1986	Châu Thành, Tiền Giang	
9	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	06/10/1994	Thạnh Phú, Bến tre	
10	Mai Thị Thu	Thủy	Nữ	26/12/1985	Gò Công Tây, Tiền Giang	
11	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	21/5/1991	Mỏ Cày, Bến Tre	
12	Nguyễn Thị Thảo	Trang	Nữ	24/6/1993	Châu Thành, Tiền Giang	
13	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	25/11/1997	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
14	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	08/4/1987	Chợ Gạo, Tiền Giang	
15	Lê Yến	Xuân	Nữ	22/11/1987	Châu Thành, Tiền Giang	
16	Lê Thị Ngọc	Ý	Nữ	07/7/1992	Krôngpăk, Đắk Lắk	

Ngành Y sĩ, trình độ trung cấp văn bằng 2: 16 thí sinh

1	Phạm Thị Ngọc	Châu	Nữ	13/4/1990	Ba Tri, Bến Tre	
2	Đinh Tấn	Dũng	Nam	11/11/1976	Bà Rịa, Vũng Tàu	
3	Nguyễn Thị Tuyết	Hân	Nữ	08/8/1988	Châu Thành, Tiền Giang	
4	Võ Tuấn Khải	Huyền	Nam	15/9/1988	Tiền Giang	
5	Đặng Tuấn	Khanh	Nam	04/11/1968	Định Tường	
6	Phan Thanh	Khoa	Nam	20/7/1978	Bến Tre	
7	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	19/9/1992	Ba Tri, Bến Tre	
8	Nguyễn Văn	Rul	Nam	16/11/1985	Thạnh Phú, Bến Tre	
9	Nguyễn Văn	Thảo	Nam	27/6/1982	Đồng Tháp	
10	Nguyễn Ngọc Kim	Tho	Nữ	09/11/1989	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
11	Trần Thị Trúc	Thơ	Nữ	04/3/1999	Bến Tre	
12	Nguyễn Hồng	Thoa	Nữ	22/9/1991	Thạnh Phú, Bến Tre	
13	Võ Ái	Vi	Nữ	30/12/2000	Tiền Giang	
14	Ngô Hoàng Thanh	Bích	Nữ	26/10/1995	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
15	Nguyễn Thị Cẩm	Hồng	Nữ	1990	TP Mỹ Tho, Tiền Giang	
16	Đặng Thị	Thảo	Nữ	17/11/1965	Cai Lậy, Tiền Giang	

Danh sách này có 414 thí sinh./.